

Đồng Nai, ngày 29 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - ĐỒNG NAI

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Ngô Thị Như Quỳnh.

2. Thư ký phiên họp: Bà Trần Anh Thư - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 - Đồng Nai.

Ngày 29 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 - Đồng Nai, tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 77/2026/QĐ-TA ngày 25 tháng 5 năm 2026 đối với:

Họ và tên: **Nguyễn Huỳnh Thái B**, sinh năm 2001 tại Hưng Yên. Giới tính: Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Công giáo. Trình độ học vấn: 08/12; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở hiện nay: 432, **khu phố N, phường H, thành phố Đ**; Nghề nghiệp: Tự do. Con ông **Nguyễn Việt L** sinh năm 1978 (đã mất) và bà **Đoàn Thị Lệ T** sinh năm 1982 (còn sống). Tiền án: Không.

Tiền sự: 01 Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 323/QĐ-XPHC ngày 14/11/2025 của **Công an phường H** về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông **Nguyễn Xuân H** – Đại diện ủy quyền **Công an phường H, thành phố Đ**.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Đồng Nai: Ông **Đỗ Đức Tâm** - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Tại bản tường trình ngày 05/5/2026 và biên bản ghi làm việc vào ngày 05/5/2026 tại Công an phường H, thành phố Đ, Nguyễn Huỳnh Thái B thừa nhận đã sử dụng chất ma túy từ tháng 09 năm 2024 và bị áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy. Lần sử dụng ma túy gần đây nhất là vào ngày 04/5/2026, loại ma túy sử dụng là ma túy đá bằng hình thức đốt hút.

Theo biên bản xét nghiệm chất ma túy ngày 05/5/2026 bằng que Test chất ma túy trong mẫu nước tiểu của Nguyễn Huỳnh Thái B thể hiện kết quả dương tính. Theo phiếu xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 05/5/2026 của Trạm y tế phường H xác định: Anh Nguyễn Huỳnh Thái B có nghiện ma túy, loại ma túy Methamphetamine.

Ngày 08/5/2026, Công an phường H, thành phố Đ lập biên bản giải thích cho anh B về quyền đăng ký cai nghiện tự nguyện theo quy định tại Điều 28, 29 của Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính. Hết thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày được giải thích về quyền cai nghiện tự nguyện, anh B không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện cũng như không đăng ký điều trị nghiện các dạng chất thuốc phiện bằng thuốc thay thế. Ngày 18/5/2026, Công an phường H, thành phố Đ lập Biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế số 7/BB-VPHC.

Ngày 22/5/2026, Công an phường H, thành phố Đ có văn bản số 12/ĐN - CNBB đề nghị Tòa án xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc, đưa anh Nguyễn Huỳnh Thái B vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 01 tỉnh Đồng Nai.

Ý kiến của Công an phường H, thành phố Đ: Đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 3 – Đồng Nai xem xét ra quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Huỳnh Thái B thời hạn là 20 (hai mươi) tháng tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 1 tỉnh Đồng Nai; Địa chỉ: Ấp C, xã X, tỉnh Đồng Nai.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát: Việc thụ lý giải quyết vụ việc đúng thẩm quyền, hồ sơ đầy đủ theo quy định, đảm bảo cho việc xem xét,

phán quyết của Tòa án. Đề nghị Tòa án xem xét chấp nhận đề nghị của Công an phường H, thành phố Đ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Huỳnh Thái B thời hạn từ 20 (hai mươi) đến 22 (hai mươi hai) tháng.

Người bị đề nghị anh Cao Thành T1 vắng mặt tại phiên họp nên không có ý kiến tại phiên họp.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu trong hồ sơ vụ việc đã được thẩm tra tại phiên họp, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, có cơ sở xác định:

Anh Nguyễn Huỳnh Thái B đã có hành vi vi phạm hành chính do sử dụng trái phép chất ma túy, đã bị Công an phường H, thành phố Đ tiến hành đưa đi xét nghiệm ma túy. Theo phiếu xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 08/5/2026 của Trạm y tế phường H xác định: Anh Nguyễn Huỳnh Thái B có nghiện ma túy, loại ma túy Methamphetamine.

Bản thân anh Nguyễn Huỳnh Thái B là người từ đủ 18 tuổi trở lên, hết thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày được giải thích về quyền cai nghiện tự nguyện, anh B không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện cũng như không đăng ký điều trị nghiện các dạng chất thuốc phiện bằng thuốc thay thế. Vì vậy, cần áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa anh Nguyễn Huỳnh Thái B vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc một thời gian thích hợp để được cai nghiện, chữa bệnh, học tập, tái hòa nhập cộng đồng trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Về tình tiết giảm nhẹ: Anh B đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi theo quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Nguyễn Huỳnh Thái B của cơ quan chức năng đã thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục được quy định tại Điều 103, Điều 104 của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020); Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ; Pháp lệnh số 03/2022/UBNTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Thông tư số 05/2018/TT-BCA ngày 07 tháng 02

năm 2018 của **Bộ C**; Nghị định số 109/2021/NĐ-CP ngày 08/12/2021 của Chính phủ; Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025 của **Bộ C**, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao. Do đó, đề nghị của **Công an phường H, thành phố Đ** là có cơ sở chấp nhận.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Đồng Nai tại phiên họp phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ các Điều 95, 96, 105 và 106 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020);

Căn cứ khoản 1 Điều 32 của Luật phòng, chống ma túy năm 2021;

Căn cứ Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy;

Căn cứ khoản 1 Điều 9; Điều 17; Điều 23, Điều 24; Điều 31; Điều 32 Pháp lệnh số 03/2022/UBNTVQH15 ngày 13 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

Căn cứ Nghị định số 109/2021/NĐ-CP ngày 08/12/2021 của Chính phủ quy định cơ sở y tế đủ điều kiện xác định tình trạng nghiện ma túy và hồ sơ, trình tự, thủ tục xác định tình trạng nghiện ma túy.

Căn cứ Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025 của **Bộ C**, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đưa vào **trường G**, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc và biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi khi sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Nguyễn Huỳnh Thái B**, sinh năm 2001.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở hiện nay: 432, **khu phố N, phường H, thành phố Đ**.

Tại: Cơ sở cai nghiện ma túy số 01 tỉnh Đồng Nai. Địa chỉ: **Ấp C, xã X, tỉnh Đồng Nai**.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là: 20 (hai mươi) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. **Công an phường H, thành phố Đ** có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Đồng Nai có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày công bố quyết định.

Anh **Nguyễn Huỳnh Thái B** có quyền khiếu nại quyết định này trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án hoặc kể từ ngày quyết định này được niêm yết theo quy định của pháp luật.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. **Công an phường H, thành phố Đ** có trách nhiệm phối hợp thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Người bị đề nghị;
- Công an phường Hố Nai, thành phố Đồng Nai;
- UBND phường Hố Nai, thành phố Đồng Nai;
- Cơ sở cai nghiện ma túy số 01 tỉnh Đồng Nai;
- VKSND cùng cấp;
- Lưu: VT, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Ngô Thị Như Quỳnh